

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 05/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Vụ.
2. Ông Nguyễn Văn Hòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng và điểm cầu thành phần: Phòng hỏi cung số 1 Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Đàm Đức H; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1979 tại: thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm Văn L (Đã chết) và bà: Dương Quỳnh N (Sinh năm 1942); Vợ: Nông Thị G (Đã chết); Con: Có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 08/11/2001: Công an thị xã C (nay là Công an thành phố C) xử phạt 200.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 17/11/2006: Công an thị xã C (nay là Công an thành phố C) xử phạt 200.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 28/6/2011: Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Ngày 16/12/2014: Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.

+ Ngày 28/9/2017: Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt 04 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C từ ngày 08/11/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam theo Quyết định tạm giam số 100/2024/HSST-QĐTG ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng; Có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan*: Dương Quỳnh N - sinh năm 1942; Địa chỉ: Tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 08/11/2023, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh C phối hợp với Công an phường S, thành phố C làm nhiệm vụ tại khu vực tổ E, phường S, thành phố C phát hiện và bắt quả tang Đàm Đức H (*sinh ngày 12/6/1979; trú tại: tổ A, phường S, thành phố C*) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ: 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, tiếp đến là một lớp nilon màu trắng, bên trong là 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong lớp giấy bạc là chất bột màu trắng dạng cục và vụn có tổng khối lượng 0,23g (*không phân hai ba gam*), phát hiện và thu giữ tại túi trước bên trái chiếc áo khoác H đang mặc; 02 bơm kim tiêm và 02 lọ Novocain chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động (mặt trước có nhiều vết nứt, vỡ; mặt sau có nhiều vết xước) nhãn hiệu Samsung màu vàng, số imei 1: 357623087382535/01; số imei 2: 357624087382533/01; Tạm giữ 01 xe mô tô màu đen - xám đã qua sử dụng, nhãn hiệu Vemvipi, biển kiểm soát 12K4 - 1958, xe không có hai gương chiếu hậu.

Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đàm Đức H tại tổ A, phường S, thành phố C. Quá trình khám xét tạm giữ: 01 căn cước công dân số 004079001425 mang tên Đàm Đức H cấp ngày 22/4/2021; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 014786 mang tên Triệu Văn K, biển kiểm soát 12K4 - 1958.

Ngày 08/11/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C ra Quyết định trưng cầu giám định số 126 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số 588 ngày 15/11/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: "*mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*".

Ngày 11/11/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C chuyển toàn bộ hồ sơ tới cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/11/2023 H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vemvipi biển kiểm soát 12K4 - 1958 do H mượn của mẹ đẻ là Dương Quỳnh N (*sinh ngày 06/10/1942; trú tại: tổ A,*

phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đi từ nhà đến khu vực gần cầu G mua 02 xi lanh và 02 lọ novocain rồi tiếp tục điều khiển xe đến Bến xe khách cũ thành phố C tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, H nhìn thấy một người đàn ông trước đó H đã từng được mua ma túy cùng đang đứng ở cạnh đường. H điều khiển xe tiến lại gần và hỏi mua với người đó 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) Heroine. Người đàn ông đồng ý, nhận tiền rồi lấy từ trong người ra 02 gói nhỏ ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên ngoài bọc bằng 02 (hai) lớp nilon màu trắng đưa cho H. Sau khi mua được ma túy, H cất vào túi bên trái chiếc áo đang mặc và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ E, phường S, thành phố C thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ những vật chứng như đã nêu ở trên.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vemvipi biển kiểm soát 12K4 - 1958, qua điều tra xác định được là của bà Dương Quỳnh N (mẹ đẻ của H) cho H mượn làm phương tiện đi lại, bà N không biết việc H đi mua ma túy. Do vậy ngày 03/02/2024 cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô và 01 đăng ký xe mô tô cho bà N.

Hành vi của Đàm Đức H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSTP ngày 05/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đàm Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Đức H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ cũng như kết luận giám định số: 486/KL-KTHS ngày 21/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C. Bị cáo khai nhận bản thân bắt đầu sử dụng ma túy (heroine) từ khoảng năm 2005 bằng hình thức chích vào cơ thể. Ngày 08/11/2023 bị cáo mua ma túy với mục đích để bản thân sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác. Đối với chiếc xe mô tô màu đen xám đã qua sử dụng, nhãn hiệu Vemvipi, biển kiểm soát 12K4 -1958 là của mẹ bị cáo - Dương Quỳnh N. Khi cho mượn xe, bà N không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy.

Người có quyền lợi liên quan Dương Quỳnh N thể hiện: Bà là mẹ của bị cáo H. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K4 - 1958 là của bà bỏ tiền mua. Ngày 08/11/2023 khi mượn xe, H không nói và bà cũng không biết việc H dùng xe của bà để đi mua ma túy. Bà đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa, bà cung cấp cho Tòa Giấy chứng nhận bản thân và bố của bị cáo - ông Đàm Văn L đều được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đàm Đức H; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều

38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, 02 bơm kim tiêm và 02 lọ Novocain thu giữ của bị cáo Đàm Đức H; trả lại: 01 điện thoại Samsung, 01 căn cước công dân cho bị cáo Đàm Đức H. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người có quyền lợi liên quan; kết luận giám định; vật chứng cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 08/11/2023, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh C phối hợp với Công an phường S, thành phố C làm nhiệm vụ tại khu vực tổ E, phường S, thành phố C đã phát hiện và bắt quả tang Đàm Đức H có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) gói Heroine có khối lượng 0,23g (*không phải hai ba gam*) với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu

thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đàm Đức H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Đàm Đức H là đối tượng nghiện lâu năm, có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố, mẹ đẻ là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4]. Về hình phạt:

[4.1]. Về hình phạt chính:

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Đàm Đức H, bởi bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định. Trong vụ án này, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,23 gam. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính, chấp hành án nhiều lần nhưng do bản thân nghiện ma túy mà tiếp tục phạm tội. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, thấy rằng: Cần xử phạt bị cáo hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt bị truy tố mới đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4.2]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu, tiêu hủy.

- Phong bì niêm phong ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành;
- Các vật chứng bị cáo chuẩn bị để sử dụng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật gồm: 02 bơm kim tiêm và 02 lọ Novocain chưa qua sử dụng;

Cần trả lại cho bị cáo Đàm Đức H:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng đã qua sử dụng, do không sử dụng vào việc phạm tội;

- 01 căn cước công dân mang tên Đàm Đức H.

[6]. Về án phí: Bị cáo Đàm Đức H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về những vấn đề khác:

[7.1]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo H khai nhận được mua với một người đàn ông không quen biết, việc mua bán không ai biết và chứng kiến nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[7.2] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Đức H nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Đức H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đàm Đức H 20 tháng tù. Thời gian chấp hành án đối với bị cáo được tính kể từ ngày 08/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Số 588/ KL-KTHS hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Đức H - Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Kèm theo Kết luận giám định số 588/KL-KTHS, ngày 15/11/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C);

- 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng;

- 02 (hai) lọ Novocain chưa qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Đàm Đức H:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng, số IMEI (Theo quyết định chuyên vật chứng) IMEI 1: 357623087382535/01, số IMEI 2: 357624087382533/01, điện thoại đã qua sử dụng, mặt sau có nhiều vết xước, mặt trước có nhiều vết xước, vỡ. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy;

- 01 (một) căn cước công dân số 004079001425 mang tên Đàm Đức H, cấp ngày 22/4/2021.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 78 ngày 15/3/2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố

tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan Dương Quỳnh N có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Thị Hương Thảo